

Số: 468 /QĐ-UBND

Đăk Nông, ngày 01 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Đăk Nông tại Tờ trình số 32/TTr-CAT ngày 28 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.nhấn

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(La).

CHỦ TỊCH



Hồ Văn Mười

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông*)

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (*sau đây viết tắt là Đề án*), Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu tổng quát

Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chíp điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Năm 2022:

+ Hoàn thành tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực tài khoản định danh điện tử do Bộ Công an cung cấp đối với các tài khoản cá nhân đã được tạo lập bởi Công Dịch vụ công quốc gia, Công Dịch vụ công cấp bộ, Công Dịch vụ công tỉnh.

+ Hoàn thành việc xác định lộ trình chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu phục vụ người dân, doanh nghiệp trên cơ sở sử dụng xác thực, chia sẻ bằng dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

+ Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu dân cư bảo đảm “đúng”, “đủ”, “sạch”, “sống”; đẩy mạnh việc hoàn thành sản xuất, cấp thẻ Căn cước công dân gắn chíp điện tử cho công dân đủ điều kiện nhưng chưa được cấp hoặc cấp đổi, cấp lại theo quy định.

+ Hoàn thiện thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư. Trong đó, triển khai thực hiện các quy định của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân, định danh và xác thực điện tử.

+ Hoàn thành việc kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

+ Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu thuế trong Quý I năm 2022 phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế, giúp 100% người nộp thuế không phải khai báo lại các thông tin thay đổi đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin công dân với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng những thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được kết nối, chia sẻ thì không yêu cầu người dân khai báo lại.

+ Bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong việc đăng ký khai sinh, cấp sổ định danh cá nhân của công dân và thực hiện an sinh xã hội tại cấp xã trên cơ sở triển khai giải pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an.

+ Hoàn thành việc chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở sử dụng xác thực, chia sẻ bằng dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc sử dụng định danh và xác thực điện tử do Công an tỉnh thực hiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, đối với: 100% dịch vụ công của Bộ Công an đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tối thiểu 20 dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm xã hội, giáo dục, y tế, đất đai, lao động,...

+ Bảo đảm 100% tài khoản điện tử của Cổng Dịch vụ công tỉnh đã được cấp trước khi Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực, được xác thực với danh tính điện tử do Bộ Công an cung cấp; 100% người dân chưa có danh tính điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được cấp định danh điện tử từ hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp; 100% công dân không phải xuất trình hồ sơ chứng minh thông tin của bản thân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa đã có hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Bảo đảm từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở tích hợp, xác thực các thông tin, giấy tờ cá nhân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để chỉ cần sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID), trong đó, tập trung thực hiện ngay đổi với một số giấy tờ như: Bảo hiểm y tế, bằng lái xe, giấy phép lái xe, mã số chứng chỉ hoặc giấy phép hành nghề, tiêm chủng, y tế, giáo dục, thẻ cán bộ, công chức, viên chức...

+ Cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng Dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

+ Bảo đảm các chỉ tiêu về kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác thực, định danh, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu, theo thời gian thực bắt đầu từ Quý II năm 2022, kịp thời phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và sự tham gia của Nhân dân.

- Giai đoạn 2023 - 2025:

+ Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư.

+ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

+ 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

+ 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử với số định danh cá nhân là một thông tin bắt buộc phục vụ cho kết nối, chia sẻ, tái sử dụng.

+ 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính về cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân.

+ Tối thiểu 50% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành Kế hoạch này.

+ 90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

+ 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

+ Hoàn thành việc kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Giai đoạn 2025 - 2030:

+ 70% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ 100% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh; 100% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

+ Hoàn thiện các thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số về dân cư theo tình hình thực tiễn, chú trọng phổ biến pháp lý liên quan đến các sáng kiến quản lý nhà nước.

+ Hoàn thiện hệ sinh thái số trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến gắn kết với chuyển đổi số hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm thông tin, dữ liệu điện tử chỉ cần cung cấp, số hóa một lần, với việc khai thác có hiệu quả định danh điện tử của hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

+ Duy trì, phát triển, mở rộng cơ sở hạ tầng thông tin, các ứng dụng dịch vụ, dữ liệu liên quan đến dân cư.

+ Hoàn thiện, mở rộng các công cụ phân tích dữ liệu đa chiều trực quan hóa, báo cáo, tổng hợp, thống kê, các báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định hoặc đề xuất thay đổi chính sách liên quan đến dân cư.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện hoạt động hợp tác, đa dạng hóa nguồn lực trong xây dựng, phát triển và cung cấp các ứng dụng dịch vụ liên quan đến dân cư.

+ Tiếp tục tổ chức triển khai công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phân tích, khai phá dữ liệu sử dụng các công nghệ mới như Khoa học Dữ liệu và Trí tuệ Nhân tạo.

+ Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, ưu tiên các đề tài nghiên cứu ứng dụng có kết quả, sản phẩm phù hợp với định hướng phát triển, ứng dụng dữ liệu về dân cư.

+ Tiếp tục cập nhật đổi mới phương thức tuyên truyền, phổ biến, phổ cập kỹ năng số đổi mới với các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư cho mọi thành phần xã hội.

+ Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư do Bộ Công an trong quản lý nhà nước của các Sở, Ban, ngành, địa phương phục vụ giao dịch dân sự, kinh tế.

b) Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

- Giai đoạn năm 2022 - 2023:

+ Nghiên cứu quy định của pháp luật bảo đảm pháp lý để triển khai thực hiện ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử vào công tác chuyển đổi số góp phần xây dựng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên. Nghiên cứu triển khai thí điểm ứng dụng các tính năng của chíp điện tử trên thẻ Căn cước công dân đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân

hàng và một số lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp, nâng cấp hoàn thiện hệ thống định danh và xác thực điện tử; nghiên cứu mở rộng việc ứng dụng hệ thống trong các giao dịch điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

+ Tích hợp, phát triển các ứng dụng trên nền tảng hệ thống định danh và xác thực điện tử với các ứng dụng cốt lõi như: Ví điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, chứng khoán, điện, nước... lên ứng dụng VNEID, mã QR của thẻ Căn cước công dân gắn chíp điện tử.

+ Triển khai rộng rãi việc ứng dụng các tính năng của chíp điện tử trên thẻ Căn cước công dân đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...) và một số lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội khác.

+ Triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng, tích hợp các thông tin, dịch vụ y tế, bảo hiểm, giấy phép lái xe, ngân hàng, thanh toán điện tử, ứng dụng khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...

- Giai đoạn 2024 - 2025: Hoàn thiện hệ sinh thái các ứng dụng số, tiện ích cung cấp cho các Sở, Ban, ngành, địa phương, tổ chức doanh nghiệp bảo đảm dữ liệu dân cư được xác thực thông qua việc định danh và xác thực thông tin dân cư mức độ định danh có đảm bảo yêu tố sinh trắc học khi thực hiện các giao dịch phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Giai đoạn 2026 - 2030: Tiếp tục duy trì vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử; mô hình định danh xác thực điện tử bảo đảm hoạt động hiệu lực hiệu quả gắn với chuỗi giá trị ký số điện tử, hợp đồng điện tử, định danh điện tử tạo nên nền tảng chính phủ số với giá trị mới được tạo ra phục vụ công dân số.

c) Nhóm tiện ích phục vụ công dân số

- Năm 2022:

+ Bảo đảm cho hoạt động tạo lập định danh điện tử đối với công dân đã được thu thập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện giải quyết 100% yêu cầu từ công dân về tạo lập danh tính điện tử cho công dân. Tuyên truyền, phổ biến cho người dân hiểu rõ và đăng ký, sử dụng định danh điện tử trong các giao dịch hành chính, chứng minh nhân thân, dịch vụ công.

+ Bảo đảm xác thực 100% các thông tin thiết yếu, quan trọng trên ứng dụng VNEID hoặc qua thẻ Căn cước công dân gắn chíp điện tử như: Thông tin tiêm chủng, xét nghiệm, giấy phép lái xe, đăng ký xe... từng bước thay thế các giấy tờ của công dân trong một số các giao dịch theo quy định pháp luật.

+ Cung cấp các dịch vụ công, dịch vụ thương mại phục vụ tiện ích số của công dân trên ứng dụng VNEID như: Dịch vụ cư trú, Căn cước công dân, thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác theo Đề án 06.

- Giai đoạn 2023 - 2025:

+ Phấn đấu trên địa bàn tỉnh đạt trên 280.000 tài khoản người dùng trên

ứng dụng VNEID và xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử.

+ Bảo đảm 100% các giao dịch của Công dân số được định danh, ký số, xác thực, các hợp đồng điện tử được định danh, ký số.

- Giai đoạn 2025 - 2030: Phấn đấu trên địa bàn tỉnh đạt trên 420.000 tài khoản người dùng trên ứng dụng VNEID và xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử.

d) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư.

- Năm 2022: Bảo đảm 100% dữ liệu công dân trên địa bàn tỉnh được lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, được cấp số định danh cá nhân và được cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong độ tuổi. Triển khai hiệu quả việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ góp phần làm giàu dữ liệu dân cư, trong đó:

+ Tạo nền tảng để các lĩnh vực gần, sát với công dân sử dụng được nền tảng dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết các thủ tục trong khi chưa có hạ tầng như lĩnh vực tư pháp, lao động thương binh xã hội...

+ Tập trung hoàn thành kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã có để “làm sạch” bảo đảm giải quyết các thủ tục phục vụ công dân chính xác và thuận lợi.

+ Đổi mới với các Sở, Ban, ngành đang triển khai, xây dựng cơ sở dữ liệu cần trao đổi, thống nhất với Công an tỉnh trong việc triển khai, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để triển khai bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

- Năm 2023 và các năm tiếp theo: Bảo đảm tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, của tỉnh bảo đảm thông suốt, hoạt động hiệu quả.

đ) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

- Năm 2022: Tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin đã được làm giàu qua việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác để phục vụ việc điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội; đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của lực lượng Công an và nhu cầu của các tổ chức, doanh nghiệp. Tích hợp với hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh bảo đảm liên thông, nhanh chóng, hiệu quả theo yêu cầu của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Năm 2023 và các năm tiếp theo: Tiếp tục kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của UBND tỉnh,

Chủ tịch UBND tỉnh; đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của lực lượng Công an, nhu cầu của các Sở, Ban, ngành, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp.

3. Yêu cầu

a) Huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị đặc biệt là người đứng đầu các Sở, Ban, ngành, địa phương và sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong thực hiện chuyển đổi số. Các Sở, Ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ được giao theo nội dung của Kế hoạch này.

b) Phải xác định người dân và doanh nghiệp là trung tâm của chuyển đổi số; lấy phát triển con người, bảo đảm và cải thiện dân sinh làm mục đích; minh bạch hóa và tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước. Người dân chỉ phải cung cấp thông tin, giấy tờ một lần cho các cơ quan nhà nước khi thực hiện các thủ tục hành chính.

c) Xác định dữ liệu dân cư là tài nguyên quan trọng, là dữ liệu gốc phải được quản lý tập trung, thống nhất và chia sẻ trong toàn bộ hệ thống chính trị, phục vụ người dân, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; các cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công dân đã, đang và sẽ xây dựng phải căn cứ vào dữ liệu gốc và có sự kết nối, chia sẻ bảo đảm tiết kiệm, tránh lãng phí, tạo ra các giá trị mới; khuyến khích mọi nguồn lực xã hội để xây dựng, phát triển, thúc đẩy ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử là cơ sở để chuyển đổi số trong cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số.

d) Dữ liệu dân cư phải được khai thác, sử dụng hiệu quả nhằm thúc đẩy, phát huy trí tuệ, nguồn lực và sức mạnh quốc gia; phải gắn kết với năng lực quản trị nhà nước, mang lại tiềm năng bứt phá của nền kinh tế, phản ánh giá trị văn hóa, lịch sử và trí tuệ toàn dân trong đời sống xã hội. Việc triển khai phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư phải gắn với mục tiêu làm giàu dữ liệu, tạo nền tảng cho hoạt động thực hiện chuyển đổi số trong xã hội.

đ) Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải gắn liền bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số. Việc khai thác, ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử có ý nghĩa rất quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và chuyển đổi số quốc gia, mang lại nhiều lợi ích trước mắt và lâu dài xây dựng Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số giai đoạn 2022 - 2030.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

a) Triển khai thực hiện Thông tư quy định về danh mục, sản phẩm được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Theo Thông tư của các Bộ, ngành.

b) Triển khai thực hiện Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để mở cơ chế cho phép cơ quan quản lý cung cấp dịch vụ dữ liệu dân cư cho cá nhân, tổ chức có tính phí, tạo nguồn thu để xây dựng, duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu; bảo đảm minh bạch, an toàn và đúng pháp luật.

Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Theo Thông tư của các Bộ, ngành.

c) Tham gia nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, Ban, ngành, địa phương phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo Kế hoạch của các Bộ, ngành.

d) Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định.

đ) Triển khai thực hiện Nghị định Chính phủ về định danh và xác thực điện tử.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định.

e) Triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn trao đổi thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các Sở, ngành, địa phương.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Theo Thông tư của các Bộ, ngành.

g) Tham gia sửa đổi, bổ sung Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 theo hướng bổ sung quy định về quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo hướng dẫn của các Bộ, ngành.

h) Tham gia nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện phát triển Chính phủ số trong thời gian tới.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành,

địa phương có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo hướng dẫn của các Bộ, ngành.

i) Triển khai thực hiện Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Luật ban hành.

k) Tham gia xây dựng cơ chế thanh tra, kiểm tra cán bộ sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; qua việc kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu với các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp, bảo đảm đúng mục đích, đúng yêu cầu, phòng chống lột lọt dữ liệu.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo hướng dẫn của các Bộ, ngành.

l) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh điện tử của Bộ Công an trong khuôn khổ các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm của tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

a) Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan thực hiện: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03 năm 2022.

b) Triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022.

c) Thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022.

d) Triển khai giải pháp hỗ trợ Sở Tư pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong tháng 6/2022.

đ) Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (tại Phụ lục I kèm theo) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương có dịch vụ công thiết yếu.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022.

e) Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

Thời gian thực hiện: Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh từ ngày 01 tháng 6 năm 2022; Bộ phận Một cửa cấp huyện từ ngày 01 tháng 12 năm 2022; Bộ phận Một cửa cấp xã từ ngày 01 tháng 6 năm 2023.

g) Triển khai quản lý, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Cổng Dịch vụ công tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022.

h) Triển khai thực hiện hiệu quả ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

i) Triển khai thực hiện giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về

dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

k) Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng Dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

l) Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

m) Triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

3. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 9 năm 2022.

b) Tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, các doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 01 năm 2023.

c) Xây dựng nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ xác thực các doanh nghiệp

trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2023.

4. Phục vụ phát triển công dân số

a) Bắt đầu triển khai cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, bộ, ngành xác thực và đảm bảo.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022.

b) Triển khai thực hiện nâng cấp, mở rộng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin của các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử để bảo đảm thực hiện các mục tiêu của Đề án.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2023.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách tỉnh bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án và tổng hợp chung vào dự toán của đơn vị để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính ưu tiên bố trí kinh phí giao Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

a) Chủ trì phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, hướng dẫn các Sở, Ban, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân theo Đề án.

b) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương hướng dẫn triển khai kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

c) Chủ trì cùng với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương triển khai kết nối, tích hợp hệ thống định danh và xác thực điện tử với Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

d) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai xây dựng, cung cấp nhóm dịch vụ công: hai nhóm

thủ tục hành chính liên thông: đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí và các thủ tục hành chính khác có liên quan.

d) Phối hợp với Sở Nội vụ kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; tích hợp thông tin về cán bộ, công chức, viên chức trên thẻ Căn cước công dân.

e) Phối hợp với Sở Tư pháp chủ trì đánh giá rà soát các văn bản pháp luật để triển khai thực hiện tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân vào thẻ Căn cước công dân gắn chíp.

g) Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương triển khai hiệu quả Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

h) Tham mưu cho Ban Chỉ đạo an toàn, an ninh mạng tỉnh chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, địa phương bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và trong thực hiện chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, đặc biệt là công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước.

i) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Đề án.

k) Tham gia xây dựng, nâng cấp, mở rộng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin của các hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử, chứng thực chữ ký số để đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Đề án. Trong đó, chú trọng vào việc đầu tư mở rộng cho việc thu thập, quản lý toàn diện sinh trắc học về con người để phù hợp với xu hướng và hiệu quả quản lý dân cư.

l) Tham gia xây dựng và triển khai giải pháp hỗ trợ các Sở, Ban, ngành chưa có cơ sở dữ liệu có thể lưu chung vào Cơ sở dữ liệu về dân cư và Sở Tư pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp sổ định danh cá nhân tại cấp xã bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

m) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài Chính, Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế bảo đảm kinh phí duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

n) Đôn đốc các Sở, Ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch này. Hàng tháng, tổng hợp tình hình kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương.

2. Các Sở, Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả, bảo đảm đúng tiến

độ theo Kế hoạch đã đề ra, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả triển khai.

b) Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện gửi Công an tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 20/3/2022 để theo dõi, phối hợp thực hiện hoặc lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch tổng thể giai đoạn của Sở, Ban, ngành, địa phương để triển khai thực hiện, bảo đảm hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, tiến độ được giao.

c) Chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan tiến hành rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; tích hợp, cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trong năm 2022.

d) Trên cơ sở nhu cầu thực tế, chủ động phối hợp với Công an tỉnh báo cáo bộ, ngành ở Trung ương và UBND tỉnh về tình hình thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm hiệu quả trong khai thác, tiết kiệm trong thực hiện, tránh lãng phí.

đ) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

e) Triển khai cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

g) Tiếp tục thực hiện và đề xuất đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

h) Tổ chức thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân tỉnh về đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị.

i) Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh bảo đảm an ninh, trật tự, an ninh thông tin trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

k) Định kỳ ngày 18 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Qua địa chỉ Email: cchc.congandaknong@gmail.com; số điện thoại: 1900888848. Tổ công tác thực hiện Đề án của tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả về Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an trước ngày 22 hàng tháng.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn các Sở, Ban, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Công Dịch vụ công tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Chủ trì cùng với Công an tỉnh triển khai kết nối, tích hợp xác thực, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp với Công Dịch vụ công tỉnh.

c) Chủ trì cùng với Công an tỉnh triển khai tích hợp hệ thống định danh và xác thực điện tử qua nền tảng trao đổi định danh điện tử trên Công Dịch vụ công quốc gia để sử dụng tài khoản định danh và xác thực điện tử đối với Công Dịch vụ công tỉnh và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác.

d) Triển khai hướng dẫn chuẩn hóa danh mục tài liệu, quy trình, mã số của giấy tờ số hóa để chia sẻ giữa Công Dịch vụ công tỉnh và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác.

đ) Triển khai thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ (đơn giản hóa biểu mẫu, giấy tờ) các thủ tục hành chính khi đã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định và tương tác trực tuyến với các Sở, Ban, ngành, địa phương.

e) Đôn đốc, hướng dẫn các Sở, Ban, ngành, địa phương thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021.

4. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan triển khai kết nối, khai thác dữ liệu Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Công Dịch vụ công quốc gia, Công Dịch vụ công tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Công an tỉnh trong việc kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia cán bộ, công chức, viên chức kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh khai thác, tận dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm tránh thu thập trùng lặp nhiều thông tin để phục vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan nhà nước các cấp; trao đổi thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức với Công an tỉnh để tích hợp vào thẻ Căn cước công dân, ứng dụng VNEID.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực doanh nghiệp phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Sở Tài Chính

a) Chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và các Sở, Ban, ngành có liên quan dự trù kinh phí, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để triển khai thực hiện Đề án.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Lập dự toán kinh phí hằng năm trình cấp có thẩm quyền bổ trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

8. Cục Thuế tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về thuế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu về đất đai (về chủ sử dụng đất) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân). Kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kỹ thuật liên quan đến việc kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin dùng chung với Cơ sở sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của địa phương theo hướng dẫn, yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an.

b) Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); bảo đảm việc kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh với Nền tảng tích hợp,

chia sẻ dữ liệu quốc gia ổn định; kịp thời tổ chức triển khai nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống thông tin dùng chung khác có nhu cầu kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) Điều phối, đôn đốc, đánh giá, kiểm tra việc thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu, sự tuân thủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu của các Sở, Ban, ngành, địa phương theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

d) Phối hợp với Công an tỉnh giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư.

11. Sở Công thương

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh hỗ trợ phục vụ các giao dịch hành chính công, thương mại điện tử phục vụ tốt hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

12. Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Cung cấp chữ số chuyên dùng cho cơ quan, cán bộ, chiến sĩ khi tham gia vào Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh.

b) Phối hợp cung cấp mật mã bảo đảm xác thực, bảo mật cho các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

c) Phối hợp tham gia giám sát, bảo đảm an toàn, bảo mật cho các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.

13. Sở Y tế

Phối hợp với Công an tỉnh tích hợp dữ liệu tiêm chủng phòng ngừa Covid-19, người bị nhiễm virus đã khỏi bệnh, kết quả xét nghiệm theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ.

14. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác dữ liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông, vận tải phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

15. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

16. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác dữ liệu cơ sở dữ liệu an sinh xã hội của người dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

17. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác dữ liệu cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh trong lĩnh vực khoa học và công nghệ phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp với Công an tỉnh triển khai các nhiệm vụ khoa học về nghiên cứu, chuyển giao công nghệ liên quan đến nền dữ liệu dân cư, định danh điện tử của Bộ Công an khi được Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hằng năm.

18. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn (như: Kiểm soát thiệt hại sau mưa bão, di dân phòng, chống thiên tai...) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

19. Ngân hàng Nhà nước tỉnh

Phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phát triển và sử dụng các ứng dụng trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trên nền tảng công nghệ sinh trắc học để cung cấp các dịch vụ định danh, xác thực điện tử trong thanh toán, mở tài khoản...tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ tài chính, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng và phục vụ các hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

20. Thanh tra tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, xác minh thông tin công dân thực hiện khiếu nại, tố cáo.

21. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh phản ánh với Bảo hiểm xã hội Việt Nam hiệu chỉnh dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm đảm bảo trùng khớp với Cơ

sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi có phát hiện thông tin không trùng khớp dữ liệu, bảo đảm tiêu chí làm giàu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Là đầu mối xử lý các sự cố liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

22. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Đề nghị chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công tác trong ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực kiểm sát phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

23. Tòa án nhân dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kết nối, khai thác dữ liệu thông tin cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh trong lĩnh vực tư pháp phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

24. Cục Thông kê tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ tổng hợp, thống kê, tổng điều tra dân số và nhà ở nhằm giảm chi phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc các Sở, Ban, ngành và các địa phương kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để được chỉ đạo, xử lý kịp thời./. nhân

PHỤ LỤC I

Danh mục các thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư của cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cổng dịch vụ công tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh Đăk Nông)

TT	Thủ tục hành chính	Cấp độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, Ban, ngành, địa phương	Tháng 3/2022
2	Cấp, cấp lại, đổi thẻ Căn cước công dân	3	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
3	Đăng ký thường trú	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
4	Đăng ký tạm trú	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
5	Khai báo tạm vắng	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
6	Thông báo lưu trú	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
7	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	3	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022



8	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội).	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
9	Đăng ký khai sinh	3	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh	Tháng 3/2022
10	Đăng ký khai tử	3	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh,	Tháng 3/2022
11	Đăng ký kết hôn	3	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh	Tháng 3/2022
12	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông	3	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
13	Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
14	Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nỗi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu	4	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
15	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	3	Văn phòng UBND tỉnh	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các địa phương	Tháng 5/2022
16	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí	3	Văn phòng UBND tỉnh	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh và các địa phương	Tháng 5/2022
17	Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	4	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 5/2022
18	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân	4	Sở Tài chính	Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 5/2022

19	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy Chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).	4	Sở Tài nguyên và Môi trường	Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh và địa phương	Tháng 5/2022
20	Cấp đổi, cấp lại giấy phép xe	4	Sở Giao thông vận tải	Văn phòng UBND tỉnh; Công an tỉnh và địa phương	Tháng 5/2022
21	Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng	4	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh và các địa phương	Tháng 5/2022
22	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	4	Sở Tư pháp	Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh và các địa phương	Tháng 5/2022
23	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	4	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh và các địa phương	Tháng 5/2022
24	Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (<i>Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện</i>)	4	Điện lực tỉnh Đăk Nông	Văn phòng UBND tỉnh; Công an tỉnh	Tháng 5/2022
25	Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (<i>Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện</i>)	4	Điện lực tỉnh Đăk Nông	Văn phòng UBND tỉnh; Công an tỉnh	Tháng 5/2022

nội
tiến

PHỤ LỤC II

Danh mục các nhiệm vụ phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh Đăk Nông)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư				
1.	Triển khai Thông tư quy định về danh mục sản phẩm được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Theo Thông tư của các Bộ, ngành
2.	Tham gia nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Công an tỉnh	Theo hướng dẫn của các Bộ, ngành
3.	Triển khai Nghị định của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Ngay sau Nghị định ban hành
4.	Triển khai Nghị định của Chính phủ về định danh và xác thực điện tử.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Ngay sau Nghị định ban hành
5.	Triển khai Thông tư hướng dẫn trao đổi thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các bộ, ngành, địa phương.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Theo Thông tư của các Bộ, ngành
6.	Tham gia sửa đổi, bổ sung Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ theo hướng bổ sung quy định về quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo trình tự, thủ tục rút gọn	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Theo hướng dẫn của các Bộ, ngành
7.	Tham gia nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tạo	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa	Theo hướng dẫn của các

	điều kiện phát triển Chính phủ số trong thời gian tới.		phương liên quan	Bộ, ngành
8.	Triển khai Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Ngay sau khi Luật ban hành
9.	Tham gia xây dựng cơ chế thanh tra, kiểm tra cán bộ sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; qua việc kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu với các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp, bảo đảm đúng mục đích, đúng yêu cầu, phòng chống lọt dữ liệu.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Theo hướng dẫn của các Bộ, ngành
10.	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh điện tử của Bộ Công an trong khuôn khổ các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm của tỉnh.	Sở khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan	Thường xuyên
II Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến				
11.	Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Văn phòng UBND tỉnh	Công an tỉnh, các ngành, địa phương có liên quan	Tháng 03/2022
12.	Khai thác, sử dụng hệ thống định danh và xác thực điện tử, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 3/2022
13.	Thực hiện kết nối, khai thác hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Cổng Dịch vụ tỉnh phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại địa phương.	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 3/2022
14.	Tham gia xây dựng và triển khai giải pháp hỗ trợ Bộ Tư pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh và	Tháng 6/2022

	định danh cá nhân tại cấp xã bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.		Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	
15.	Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (tại Phụ lục I) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương	Tháng 6/2022
16.	Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.	Các Sở, Ban, ngành		Cấp tỉnh từ ngày 01/6/2022 cấp huyện từ ngày 01/12/2022 cấp xã từ ngày 01/6/2023
17.	Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng UBND tỉnh	Công an tỉnh	Tháng 6/2022
18.	Tham gia phát triển, hoàn thiện và triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số (VNEID) trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Thường xuyên
19.	Tham gia xây dựng và triển khai giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Năm 2022
20.	Triển khai, khai thác dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.	Công an tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Năm 2022

21.	Thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tinh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Năm 2022
22.	Triển khai kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.	Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Năm 2023
III Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội				
23.	Triển khai ứng dụng các tính năng của chíp điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 9/2022
IV Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư				
24.	Tham mưu xử lý các dữ liệu sai sót trong quá trình chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Công an tỉnh	Tháng 4/2022
25.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.	Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 4/2022
26.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.	Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban,	Tháng 6/2022

		Môi trường	ngành, địa phương liên quan	
27.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính.	Công an tỉnh, Sở Tài Chính	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 12/2022
28.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.	Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương	Năm 2022
29.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.	Công an tỉnh, Sở Khoa học và công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, địa phương	Năm 2022
30.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	Công an tỉnh, Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 12/2023
31.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thuế.	Bộ Công an, Cục Thuế tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 3/2022
32.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu số sức khỏe điện tử.	Công an tỉnh, Sở Y tế	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 3/2022
33.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện.	Công an tỉnh, Sở Giao	Văn phòng UBND tỉnh và	Tháng 3/2022

		thông vận tải	các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	
34.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.	Công an tỉnh, Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 3/2022
35.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội.	Công an tỉnh, Sở lao động – thương binh và xã hội	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 3/2022
36.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.	Công an tỉnh và Tòa án nhân dân tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 4/2022
37.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo.	Công an tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 12/2022
38.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.	Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 12/2022
39.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn	Công an tỉnh, Viện Kiểm	Văn phòng UBND tỉnh và	Tháng 12/2022

	chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức, viên chức trong ngành.	sát nhân dân tỉnh	các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	
40.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.	Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 12/2022
41.	Kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 6/2023
V	Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành			
42.	Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số bảo đảm nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm chi phí nhà nước.	Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 12/2022
43.	Xây dựng, triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) trên nền tảng bản đồ số, phục vụ hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và các chính sách khác.	Công an tỉnh	các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 12/2022
44.	Khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần hoạch định chính sách theo yêu cầu.	Công an tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan	Tháng 12/2022

